Mẫu số 38-DS
01/2017/NQ-HĐTP
13/ 01/ 2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/2018/QĐST- HNGĐ

T, ngày 05 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2018/ TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018 về việc: *"Tranh chấp cấp dưỡng "* giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Khu A, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Vũ Xuân B, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: C, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84, 116, 110 và 117 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Khu A, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu

- Bị đơn: Anh Vũ Xuân B, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: C, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Vũ Xuân B cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Vũ Hà Gia B1 sinh ngày 28/12/2010 mỗi tháng với số tiền là 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* .

Thời gian cấp dưỡng từ ngày 10/4/2018 đến ngày 10/01/2020. Phương thức cấp dưỡng định kỳ 06 tháng một lần.

Từ ngày 11/01/2020 đến khi cháu Vũ Hà Gia B1 thành niên (đủ 18 tuổi) anh Vũ Xuân B cấp dưỡng nuôi cháu B1 mỗi tháng với số tiền 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*. Phương thức cấp dưỡng định kỳ 06 tháng một lần.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu bên phải thi hành án chậm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Án phí dân sự không có giá ngạch (cấp dưỡng nuôi con): Anh Vũ Xuân B phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Chị Hà Thị T nhận nộp thay anh Vũ Xuân B số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí do chị Hà Thị T đã nộp theo biên lai số: AA/2010/0002948 ngày 26/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Lai Châu nay chị T được hoàn lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKS huyện;
- Các đương sự;
- THA dân sự ;
- Lưu HS -TA.

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu